

CHỦ ĐỀ 9: HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN + BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ 07/04 – 25/04/2024)

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: HTTN + TÁI CHẾ			Ghi chú
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Bé với HTTN	Xử lí rác thải	Tái chế	
						07/4 - 11/4/2025	14/4 - 18/4/2025	21/4 - 25/4/2025	
*	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
*	A. Phát triển vận động								
*	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
1	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Bài 9:Hô hấp/Tay/Chân/Bụng/Bật	Bài 9: - HH: Đưa tay lên cao hít vào, hạ tay xuống thở ra - Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao. - Bụng: Quay người sang 2 bên. - Chân: Chân: Bước chân trái sang bên trái, chân phải thẳng (ngược lại). - Bật: Bật tách khép chân. (Quyền 6- Quyền vui, giải trí – MĐ liên hệ)	Khối	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	
*	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động								
*	Vận động: bò, trườn, trèo								
2	Trẻ biết phối hợp tay mắt, thể hiện sự dẻo dai, nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện 1 số vận động	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m	Cả lớp	Sân chơi			HDH	

*	Vận động: bật, nhảy								
3	Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật, nhảy	Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật, nhảy	Trò chơi: Nhảy bao bố (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Sân chơi			HĐNT	
4	Giữ được thăng bằng khi bật qua vật cản cao 15-20cm	Bật qua vật cản cao 15-20cm	Bật qua vật cản cao 15-20cm	Cả lớp	Sân chơi	HĐH	HĐNT		
5	Các trò chơi vận động và trò chơi dân gian,	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	+ Trò chơi: Trời nắng, trời mưa (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT			
			- Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	Cả lớp	Sân chơi			HĐNT	
			- Trò chơi: Cướp cờ	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT		
*	3.Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt								
6	Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	
7	Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	Trẻ biết cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn - buộc dây	Tự mặc quần áo, cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
*	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe								
*	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe								
8	Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món	Thực hành chế biến một số món ăn, đồ uống đơn giản từ rau củ, quả	Làm nước ép hoa quả	Cả lớp	Lớp học	HĐG			

	ăn, thức uống đơn giản								
9	Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ và cách sơ cứu thông thường	Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ và cách sơ cứu thông thường	Sơ cứu trẻ bị đuối nước (Quyền 1. Quyền sống; Quyền 3. Quyền được chăm sóc sức khỏe; Quyền 21. Quyền được bảo đảm an sinh xã hội- MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT		
*	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt								
10	Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Có thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn	Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng	Trò chuyện về thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn (Quyền 3. Quyền được chăm sóc sức khỏe – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
*	3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe								
11	Có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh	Không khạc nhổ bừa bãi, che miệng khi ho, hắt hơi	Không khạc nhổ bừa bãi, che miệng khi ho, hắt hơi	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		Bỏ rác đúng nơi quy định	Bỏ rác đúng nơi quy định (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang- MĐ liên hệ)	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT	HĐG	
*	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
*	A. Khám phá khoa học								
*	1. Các bộ phận cơ thể con người								
12	Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp	Các giác quan và chức năng của các giác quan	- Khám phá nguyên liệu làm thùng rác	Cả lớp	Lớp học		HĐH		

	các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng)		- Khám phá nguyên liệu làm lọ hoa	Cả lớp	Lớp học			HĐH	
13	Biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	- Thử nghiệm: Sự hòa tan của nước (Quyền 5 . Quyền được giáo dục, học tập – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học	HĐH			
*	3. Động vật và thực vật								
14	Biết đặc điểm, ích lợi, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số cây hoa ,quả, rau	Đặc điểm, ích lợi, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số cây, hoa ,quả	Trò chuyện về ích lợi của cây xanh với môi trường	Cả lớp	Lớp học	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
*	4. Một số hiện tượng tự nhiên								
*	* Thời tiết, mùa								
15	Dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra	Dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của một số hiện tượng tự nhiên	Quan sát dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của hiện tượng tự nhiên khi trời sắp mưa	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
*	Nước								
16	Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước	Các nguồn nước trong môi trường sống	Xem vi deo và trò chuyện về các nguồn nước trong MT sống.	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
		Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	Trò chuyện về ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	Cả lớp	Lớp học	HĐNT			
		Một số đặc điểm, tính chất của nước	Khám phá nước	Cả lớp	Lớp học		HĐNT		
		Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	Trò chuyện, xem video về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		

	và cách bảo vệ nguồn nước		cách bảo vệ nguồn nước. Chơi phân loại hình ảnh nên- không nên với bảo vệ nguồn nước						
*	Không khí, ánh sáng								
17	Có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và cách sử dụng hợp lý	Các nguồn ánh sáng và cách sử dụng tiết kiệm, hiệu quả	Khám phá ánh sáng	Cả lớp	Lớp học	HĐNT	HĐG		
18	Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Khám phá không khí	Cả lớp	Lớp học			HĐNT	
*	Đất, đá, cát, sỏi								
19	Biết đặc điểm, tính chất của một số đất, đá, cát, sỏi	Đặc điểm, tính chất của cát	Quan sát, trải nghiệm về đặc điểm, tính chất của cát. Chơi trò chơi: Đong, in hình, sáng cát,...	Cả lớp	Lớp học	HĐNT	HĐNT		
		Đặc điểm, tính chất của sỏi	Quan sát, trải nghiệm về đặc điểm, tính chất của sỏi. Chơi trò chơi: Chìm nổi, cua cắp, trải con đường đi, xếp hình,...	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐNT	
*	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán								
*	4. So sánh, đo lường								
20	Biết sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả	Sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả	Đo dung tích các vật	Cả lớp	Lớp học		HĐG	HĐH	
21	Biết thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản	Quan sát, trò chuyện thảo luận và thực hành đo, ghi lại kết quả trên biểu đồ	Tạo biểu đồ về thời tiết	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT	

*	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
*	A. Nghe hiểu lời nói								
22	Kể lại được sự việc có nhiều tình tiết	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết	Kể buổi đi tắm biển	Cả lớp	Lớp học	HĐNT	HĐNT		
23	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Sơn tinh, thủy tinh	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
			Hồ nước và mây	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
			Bỏ rác vào thùng	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		
24	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề trong năm	Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN, BVMT: Ve sầu và kiến (1)	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐC	ĐTT	
25	Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề động vật HTTN, BVMT: Thơ: Nắng mùa hè (3) ;	Cả lớp	Lớp học	HĐG	VS-AN	HĐG	
*	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày								
26	Có khả năng đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Thùng rác trò chuyện	Cả lớp	Lớp học		HĐH	ĐTT	
			Tái chế	Cả lớp	Lớp học			HĐC	
			Nước	Cả lớp	Lớp học	HĐH			
27	Có khả năng đọc thuộc bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc thuộc đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Mười hai tháng gió	Cả lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	ĐTT	
28	Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã	Kể lại chuyện/ sự việc đã được nghe theo trình tự	Giọt nước tí xíu	Cả lớp	Lớp học	HĐC		HĐC	

	được nghe theo trình tự nhất định								
*	C. Làm quen với việc đọc - viết								
29	Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	Đọc thơ chữ to về chủ đề: Cầu vồng (1); Thùng rác trò chuyện (2); Tái chế (3),...	Cả lớp	Lớp học			HĐC	
			Kể chuyện theo tranh về chủ đề HTTN- BVMT: Nàng tiên mưa(1); Vương quốc rác (2); Tâm sự của vỏ hộp (3)	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	
30	Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ (Rèn trẻ tập đọc thơ bằng hình ảnh minh họa)	Đọc thơ chữ to về chủ đề: Cầu vồng (1); Thùng rác trò chuyện (2); Tái chế (3),...	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG		
31	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	+ Làm quen nhóm chữ: s, x	Cả lớp	Lớp học		HĐH		
*	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI								
*	A. Phát triển tình cảm								
*	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh								
32	Biết được các ngày lễ trong năm	Các ngày lễ trong năm	+ Ngày giỗ tổ Hùng Vương	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
*	B. Phát triển kỹ năng xã hội								
*	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội								

33	Biết được các mùa trong năm và có ý thức mặc quần áo trang phục phù hợp với thời tiết	Trò chuyện về mùa hè có ý thức mặc quần áo trang phục phù hợp với thời tiết	Trò chuyện về mùa hè	Cả lớp	Lớp học	VS-AN		HĐNT	
34	Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác	Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	Chơi: Lựa chọn hành vi "đúng" - "sai" với môi trường	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	HĐG	
*	2. Quan tâm đến môi trường								
35	Thích chăm sóc cây, con vật	Trò chuyện bảo vệ, chăm sóc cây cối	Thực hành gieo/trồng và chăm sóc cây	Cả lớp	Lớp học	HĐNT		HĐNT	
36	Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện	Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường	Bảo vệ môi trường (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường – MD liên hệ)	Cả lớp	Lớp học		HĐH	VS-AN	
			Trò chơi: Mặt cười, mặt cười với môi trường.	Cả lớp	Lớp học		HĐG		
			Xem video, phân biệt hành vi đúng sai với môi trường. (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang – MD liên hệ)	Cả lớp	Lớp học		KH-HĐH		
37	Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh	Tiết kiệm trong sinh hoạt	Xem video về hạn hán	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			

	hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn		Chi bảng gài: Hành vi nên và không nên với tiết kiệm điện(nước)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
*	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ								
*	A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật								
38	Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc(hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề trong năm học	Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN: Cây trúc xinh , Mưa rơi	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
*	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình								
39	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	Em yêu cây xanh	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
			Không xả rác	Cả lớp	Lớp học		HĐG	HĐH	
			Bé yêu biển lắm	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
40	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	Vận động múa nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	Cho tôi đi làm mưa với	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
41	Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc	Vẽ tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Vẽ 7 sắc cầu vồng	Cả lớp	Lớp học	HĐNT			

	hài hòa, bố cục cân đối								
42	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Cắt dán cây xanh	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
43	Biết phối hợp các kỹ năng gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Biết phối hợp các kỹ năng gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Gấp quạt giấy	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	
*	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)								
44	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	Làm phao bơi (Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang; Quyền 22. Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội; Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp- MĐ toàn phần)	Cả lớp	Lớp học	HĐH	HĐG	HĐC	
			- Làm lọ hoa (Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học			HĐH	
			Làm thùng rác (Quyền 22. Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội; Quyền	Cả lớp	Lớp học		HĐH		

			23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp – MĐ bộ phận)						
			- Làm bình lọc nước mini	Cả lớp	Lớp học			HDG	
			- Làm chổi	Cả lớp	Lớp học		HDG	HDG	
		Chia theo lĩnh vực phát triển	Tổng số:			37	39	38	
			Lĩnh vực thể chất			9	8	9	
			Lĩnh vực nhận thức			8	10	7	
			Lĩnh vực ngôn ngữ			9	9	8	
			Lĩnh vực TCXH			5	5	5	
			Lĩnh vực thẩm mỹ			6	7	9	
		Chia theo các hoạt động trong ngày	Tổng số:			37	39	38	
			Đón trả trẻ			5	5	5	
			Thẻ đục sáng			1	1	1	
			Hoạt động góc			8	8	10	
			Hoạt động ngoài trời			9	8	8	
			Vệ sinh - ăn ngủ			5	5	5	
			Hoạt động chiều			5	5	4	
			Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			Kết hợp hoạt động học			0	1	0	
			Kết hợp			0	0	0	
			Lễ hội			0	0	0	
			Hoạt động học			4	5	5	
			- Giờ thể chất			1	0	1	
			- Giờ nhận thức			1	1	2	
			- Giờ ngôn ngữ			1	2	0	
			- Giờ TC-KNXH			0	1	0	
			- Giờ thẩm mỹ			1	1	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần T. hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Bé với HTTN	1	Từ 07/04 đến 11/04/2025	Trần Thị Thu Giang	
Xử lý rác thải	1	Từ 14/4 đến 18/4/2025	Bùi Thị Nga	
Tái chế	1	Từ 21/4 đến 25/4/2025	Trần Thị Thu Giang	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1: Bé với HTTN	Nhánh 2: Xử lý rác thải	Nhánh 3: Tái chế
Giáo viên	- KH chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, nghiên cứu tài liệu về chủ đề hiện tượng tự nhiên; xử lý rác thải; tái chế. - Trang trí lớp tạo môi trường mở theo chủ đề. - Chuẩn bị đồ dùng, nguyên học liệu (keo, kéo, các loại giấy, hạt hạt, hộp giấy, vỏ hộp sữa chua, ống hút....) đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp chủ đề. - Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường.		
	- Suu tầm tranh ảnh, họa báo, lịch cũ....về chủ đề “Bé với HTTN”. - Trang trí gợi mở các góc chơi phù hợp với chủ đề. - Nhạc bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với; Mưa bóng mây; Giọt nước và em bé; ... - Chuẩn bị đồ dùng, nguyên vật liệu khác nhau để làm đồ dùng đồ chơi, làm thí nghiệm về chủ đề.	- Trò chuyện với trẻ về thực trạng môi trường hiện nay; Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường; Những việc cần làm để bảo vệ môi trường luôn xanh – sạch – đẹp. - Trang trí bức tranh về bảo vệ môi trường. Làm đồ chơi trang trí lớp từ nguyên vật liệu tái chế. - Trang trí lớp học, tạo không khí vui tươi phấn khởi cho trẻ khi đến lớp;	- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề, bố trí sắp xếp lớp khoa học hợp lý. - Trang trí gợi mở các góc chơi phù hợp với chủ đề. - Làm một số đồ chơi gợi ý cho trẻ. - Nhạc bài hát: Bảo vệ Trái Đất xanh - Suu tầm các loại nguyên vật liệu, đồ dùng, bảng biểu trong các góc chơi.

	Nhánh 1: Bé với HTTN	Nhánh 2: Xử lý rác thải	Nhánh 3: Tái chế
Nhà trường	- Duyệt kế hoạch của giáo viên đúng thời gian quy định. - Trang bị một số loại tranh to theo chủ đề, một số đồ dùng phát sinh theo chủ đề tạo điều kiện thuận lợi cho cô và trẻ hoạt động. - Chuẩn bị kế hoạch và triển khai các hoạt động phù hợp chủ đề. - Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ.		
Phụ huynh	- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp về chủ đề và những hoạt động của trẻ: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa, vải, giấy màu, các loại nguyên vật liệu tái sử dụng... - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con, rèn cho con một số kỹ năng vệ sinh môi trường khi ở trường và cả ở nhà. - Trò chuyện với trẻ về một số việc làm để bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước: Không vứt rác bừa bãi, không bày đồ chơi, thường xuyên lau dọn vệ sinh lớp học và giúp mẹ lau dọn nhà cửa. - Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ kịp thời.		
Trẻ	- Cùng cô tạo môi trường cho chủ đề. - Giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn ngủ điều độ, đúng giờ để đảm bảo tham gia các hoạt động. - Chuẩn bị tâm thế tốt hứng thú tham gia vào các hoạt động.		

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Đón trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ. - Dạy trẻ lễ giáo: Chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề, khuyến khích trẻ nói to, rõ ràng. - Nghe các bài hát, thơ ca, hò vè, câu đố về chủ đề. - Cho trẻ chơi tự do.					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 1 - Sơ cứu trẻ bị đuối nước (Quyền 1. Quyền sống; Quyền 3. Quyền được chăm sóc sức khỏe; Quyền 21. Quyền được bảo đảm an sinh xã hội- MĐ liên hệ) - Xem vi deo và trò chuyện về các nguồn nước trong môi trường sống. - Trò chuyện với trẻ về ngày giỗ tổ Hùng Vương. - Xem video về hạn hán. - Phân biệt hành vi nên và không nên với tiết kiệm điện (nước).	Nhánh 2 - Trò chuyện, xem video về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Tạo biểu đồ về thời tiết. - Nghe hiểu chuyện kể: “Bỏ rác vào thùng”. - Xem tranh ảnh và thể hiện cảm xúc phù hợp với nội dung bức tranh (ngạc nhiên, vui vẻ, bất ngờ, ...). - Chơi: Lựa chọn hành vi "đúng, sai" với môi trường.	Nhánh 3 - Tạo biểu đồ về thời tiết. - Nghe hiểu nội dung truyện: Ve sầu và kiến ... - Đọc bài thơ: “Thùng rác trò chuyện”. - Đọc bài đồng dao “Mười hai tháng gió”.			
2	Thể dục sáng	 - Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy nhanh, chậm, chuyển đội hình 4 hàng dọc, dẫn hàng. - Trọng động: Trẻ tập các động tác (Tập 2 lần 8 nhịp) (N1: Tập kết hợp bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” ; N2: tập với bài “Em vẽ môi trường màu xanh”; N3: tập kết hợp nhịp đếm). - HH: Đưa tay lên cao hít vào, hạ tay xuống thở ra. - Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao. - Bụng: Quay người sang 2 bên. - Chân: Bước chân trái sang bên trái, chân phải thẳng (ngược lại). - Bật: Bật tách khép chân. *TCVĐ: Trời nắng trời mưa (N1), Kéo cưa lừa xẻ (N2), Lộn cầu vòng (N3). - Hồi tĩnh: - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút.					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
3	Hoạt động học	Nhánh 1 Bé với HTTN	Ngày 07/04/2025 <i>Nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương</i>	Ngày 08/04/2025 PTTC Bật qua vật cản cao 15-20cm	Ngày 09/04/2025 PTNT Thử nghiệm: Sự hòa tan của nước (Quyền 5 . Quyền được giáo dục, học tập)	Ngày 10/04/2025 PTNN Dạy trẻ đọc thơ: “Nước”	Ngày 11/04/2025 PTTM Làm phao bơi (Quyền 5 . Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang; Quyền 22. Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội; Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp – MĐ toàn phần)	
		Nhánh 2 Xử lý rác thải	Ngày 14/04/2025 PTNN Dạy trẻ đọc thơ: “Thùng rác trò chuyện”	Ngày 15/04/2025 PTNT Khám phá nguyên liệu làm thùng rác (5E)	Ngày 16/04/2025 PTNN Làm quen nhóm chữ cái s,x	Ngày 17/04/2025 PTTC- KNXH Bé bảo vệ môi trường (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm	Ngày 18/04/2025 STEAM Làm thùng rác (EDP)	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
						họa, ô nhiễm môi trường – MĐ bộ phận)		
		Nhánh 3 Tái chế	Ngày 21/04/2025 PTTM Dạy KNCH: “Không xả rác”	Ngày 22/04/2025 PTNT - Khám phá nguyên liệu làm lọ hoa (5E)	Ngày 23/04/2025 PTTC Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m	Ngày 24/04/2025 PTNT Đo dung tích các vật	Ngày 25/04/2025 STEAM Làm lọ hoa Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến – MĐ liên hệ)	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1	- QSCMĐ: Trò chuyện về ích lợi của cây xanh với môi trường. Thực hành gieo trồng, chăm sóc cây. - TCVD: Lộn cầu vòng. - Chơi với phấn: Vẽ bảy sắc cầu vồng trên sân.	- QSCMĐ: QS dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của hiện tượng tự nhiên khi trời sắp mưa. - TCVD: Cá sấu lên bờ - Chơi tự do: Múa dải lụa.	- QSCMĐ: Trò chuyện về ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - TCVD: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay. - Chơi tự do: Thí nghiệm “núi lửa phun trào”	- QSCMĐ: Khám phá ánh sáng. - TCVD: Trò chơi: Trời nắng, trời mưa (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ) - Chơi tự do với đồ chơi trên sân trường.	- QSCMĐ: Quan sát, trải nghiệm về đặc điểm, tính chất của cát. - TCVD: Bong bóng xà phòng. - Chơi tự do: Đong, in hình, sàng cát.	
		Nhánh 2	- QSCMĐ: Trò chuyện về ích lợi của cây xanh với môi trường. - TCVD: Trời nắng, trời mưa. (Quyền 6. Quyền	- QSCMĐ: QS quang cảnh sân trường, cho trẻ nhặt lá cây và giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. (Quyền 20.	- QSCMĐ: Khám phá nước. - TCVD: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật. - Chơi tự do: Cướp đuôi.	- QSCMĐ: Quan sát, trải nghiệm về đặc điểm, tính chất của cát. - TCVD: Cướp cờ.	- QSCMĐ: Kể buổi đi tắm biển - TCVD: Nhảy bao bố. - Chơi tự do: Khiêng bóng.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ) - Chơi tự do với các đồ chơi ngoài trời	Quyền được bảo vệ khi gặp ô nhiễm môi trường- MĐ liên hệ. - TCVD: Kết bạn. - Chơi tự do: Bánh xe thần tốc		- Chơi tự do: Đong, in hình, sáng cát,...		
		Nhánh 3	- QSCMD: Trò chuyện về ích lợi của cây xanh với môi trường. - TCVD: Nhảy bao bố (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí – MĐ liên hệ) - Chơi tự do với đồ chơi trong khu cát nước	- QSCMD: Quan sát dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của hiện tượng tự nhiên khi trời sắp mưa. - TCVD: Bịt mắt bắt dê. - Chơi in hình, đong cát, sàng cát.	- QSCMD: Cho trẻ “Khám phá không khí”. - TCVD: Tượng gỗ. - Chơi trò chơi dân gian: Cờm canh rau muống, cua cắp, ...	- QSCMD: Quan sát, trải nghiệm về đặc điểm, tính chất của sỏi. TCVD: Cá sấu lên bờ. - Chơi với sỏi: Chìm nổi, cua cắp, trải con đường đi, xếp hình,...	- QSCMD: Trò chuyện về mùa hè. Thực hành gieo trồng và chăm sóc cây. - TCVD: Trời nắng trời mưa (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ) - Chơi tự do với các đồ chơi trên sân trường.	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Sắp, dọn bàn ăn cùng cô. - Mời cô, mời bạn khi ăn. Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất. - Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày của bé. - Dạy trẻ các kỹ năng sử dụng đồ dùng phục vụ bản thân. - Trẻ trực nhật theo lịch phân công trong ngày: Dọn khăn, đĩa, bàn, ghế khi ăn xong. - Cho trẻ xem video - quan sát, nhận biết một số nơi nguy hiểm. - Tự mặc quần áo, cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya.					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Trò chuyện về thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn (Quyền 3. Quyền được chăm sóc sức khỏe – MĐ liên hệ). - Không khạc nhổ bừa bãi, che miệng khi ho, hắt hơi.					
			- Trò chuyện với trẻ về mùa hè. - Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Mưa bóng mây, Mưa rơi...	- Nghe các bài thơ, ca dao về chủ đề: Thơ: Thùng rác trò chuyện; - Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Cây trúc xinh, Môi trường xanh, ...		- Xem video và giáo dục trẻ bảo vệ môi trường (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường- MĐ liên hệ) - TC về hành vi nên và không nên với tiết kiệm điện nước.		
6	Hoạt động chiều	Nhánh 1		- Nghe kể câu chuyện: “Hồ nước và mây”. - Ôn các chữ cái đã học. - Nêu gương cuối ngày. - Chơi tự do, trả trẻ.	- Nhóm 1: Học tiếng Anh liên kết. - Nhóm 2: Đọc đồng dao: “Mười hai tháng gió”; Bài thơ “Nước” - Nêu gương cuối ngày. Trả trẻ.	- Thực hiện các bước tưởng tượng, lập kế hoạch làm phao bơi - Nghe kể chuyện: Giọt nước tí xíu. - Nêu gương cuối ngày. - Chơi tự do, trả trẻ.	- Liên hoan văn nghệ cuối tuần. Hát các bài hát về chủ đề: Cho tôi đi làm mưa với; Mùa hè đến; Bé yêu biển lắm;... - Nêu gương cuối tuần, trả trẻ.	
		Nhánh 2	- Nhóm 1: Học tiếng anh liên kết. - Nhóm 2: Thực hành gắn kết khám phá nguyên	- Trẻ đọc đồng dao: Mười hai tháng gió. - Ôn các chữ cái đã học.	- Nhóm 1: Học tiếng anh liên kết. - Nhóm 2: Cắt dán cây xanh. - Nêu gương cuối ngày;	- Thực hiện các bước tưởng tượng, lập kế hoạch làm bè nổi. - Nêu gương cuối ngày; trả trẻ.	- Văn nghệ cuối tuần: Em vẽ môi trường màu xanh; Em yêu cây xanh... - Nêu gương cuối tuần; trả trẻ.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			vật liệu làm thùng rác. - Nêu gương cuối ngày; Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày - Chơi tự do, trả trẻ.	- Trả trẻ.			
		Nhánh 3	- Nhóm 1: Học tiếng anh liên kết. - Nhóm 2: Thực hành gắn kết khám phá nguyên vật liệu làm lọ hoa. - Đọc thơ: Tái chế - Nêu gương cuối ngày; Trả trẻ.	- Xem các video ô nhiễm môi trường và phân loại rác thải. - Nêu gương cuối ngày. - Chơi tự do, trả trẻ.	- Nhóm 1: Học tiếng anh liên kết. - Nhóm 2: Ôn chữ cái và thêm bớt. - Nêu gương cuối ngày. trả trẻ.	- Thực hiện các bước tường tượng, lập kế hoạch làm lọ hoa. - Nêu gương cuối ngày; trả trẻ.	- Làm phao bơi - Tổng kết chủ đề. - Nêu gương cuối ngày, trả trẻ.	

V. HOẠT ĐỘNG GÓC:

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
1. Góc phân vai *Bé em	- Bé em - Ru em ngủ - Cho em ăn. Cho em đi siêu thị, đi khám bác sĩ.	- Trẻ biết chơi với em bé búp bê. - Trẻ có 1 số thao tác khi chơi: cho em ăn, bế em, ru em ngủ. - Trẻ tích cực, hứng thú tham gia chơi.	- Búp bê: 4 con - Bát, thìa, ca, khăn lau miệng cho búp bê(4 bộ) - Giường, gối, chăn đắp cho búp bê...	- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi. - Trẻ chơi với búp bê: bế em, cho em ăn, ru em ngủ... - Trẻ bế em đi siêu thị, mua đồ ăn về cho em bé ăn, bế em đi khám bệnh, cho em đi thăm quan góc xây dựng...	x	x	x

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
				- Thu dọn đồ chơi gọn gàng khi chơi xong.			
*Bán hàng	- Cửa hàng bán đồ dùng cần thiết cho mùa hè, đồ dùng sinh hoạt, các loại đồ ăn, ...	- Biết chào mời, cảm ơn khách hàng, nói giá tiền các mặt hàng. Biết lấy đúng hàng cho khách và nhận tiền của khách bằng 2 tay. - Biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp của khách hàng.	- Bày bán bánh, kẹo, hoa, quả, rau, tôm, cua, cá, sữa, ca, cốc, rau, cần; bảng giá các mặt hàng; thẻ lô tô 1 số mặt hàng;... - Một số đồ dùng đồ chơi: Phao bơi, kính bơi; áo mưa, ô, mũ, trang phục mùa hè, ... - Một số loại nước giải khát: Trà sữa, trà tắc, sinh tố hoa quả, nước ngọt, kem ốc quế ...	- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Trẻ chơi nhập vai người bán và người mua: trao đổi, đưa và nhận hàng bằng 2 tay. - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong.	X	X	X
* Bác sĩ	- Phòng khám đa khoa: + Khám bệnh. + Phát thuốc, tiêm thuốc cho các bệnh nhân.	- Biết 1 số công việc của bác sĩ, y tá. - Biết thực hiện 1 số thao tác của bác sĩ, y tá chữa bệnh cho bệnh nhân. - Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng, thái độ ân cần, lịch sự với bệnh nhân.	- Hình ảnh lịch trực - Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, một số thuốc, sổ y bạ... - Bảng gài “nên – không nên làm” về những việc làm bảo vệ sức khỏe (uống nước phải rót ra ca, ngủ phải bỏ màn, không vứt rác bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi quy định,	- Trẻ về nhóm phân vai chơi bác sĩ, y tá. - Gài hình ảnh lịch trực - Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ khám chữa bệnh. - Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân và dặn dò bệnh nhân lịch khám và cách uống thuốc..	X	X	X

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
			thường xuyên vệ sinh thân thể, ...)	- Thu dọn đồ chơi gọn gàng.			
*Nấu ăn:	- Quán cơm bình dân: + Chế biến món thịt gà kho + Chế biến món chả nem + Chế biến món đậu dón + Chế biến món canh cua đồng + Chế biến các món tráng miệng: Cam, dưa hấu...	- Biết thỏa thuận chơi tại nhóm và nhận vai chơi của mình. - Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kỹ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản từ các loại động vật: Gà, cua, cá, trứng, rau, củ. Đặt tên cho các món ăn. - Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng. - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi. - Trẻ biết thể hiện tốt vai chơi của mình.	- Bảng thực đơn, loto một số món ăn; bảng quy trình chế biến món ăn, loto quy trình chế biến một số món ăn(thịt gà kho, chả nem, đậu dón, canh cua đồng, pha nước cam, cam bồ..) - Tạp dề, mũ, thực đơn các món ăn. - Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, ... - Thực phẩm: gà, cua, đậu, trứng, giò, chả nem, thịt, rau, quả...	- Trẻ về nhóm phân vai chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi - Lên thực đơn chính, phụ và gài vào bảng thực đơn - Trẻ về nhóm cùng thỏa thuận vai chơi, phân công công việc của từng thành viên trong bếp ăn. - Cài bảng chơi thực đơn, quy trình chế biến món ăn. - Thực hiện các công việc đã được phân công: Đi chợ, chế biến thực phẩm, nấu, bày bàn ăn... - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong.	X	X	X
	- Làm nước ép hoa quả.	- Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng	- Dụng cụ: máy ép, máy vắt, - Các loại hoa quả...		X		

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
		thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản					
* Góc xây dựng	- Lắp ráp	- Trẻ biết lắp ráp các mảnh ghép tạo ra sản phẩm theo ý tưởng của trẻ; xếp tường bao; xếp cổng...	- Đồ chơi lắp ghép, gạch, các khối....	- Trẻ vào góc chơi lấy thẻ, thỏa thuận chơi. - Giải bảng thiết kế công trình theo mẫu gợi ý và sáng tạo theo ý tưởng của trẻ.	X	X	X
	- Xây khu nghỉ dưỡng	- Trẻ biết xếp tạo thành mô hình khu nghỉ dưỡng với các khu: Phòng bán vé, Phòng chờ, phòng tắm xông hơi...; mô hình ngôi nhà, cây xanh, cây hoa...	- Thẻ đeo, bản mẫu thiết kế công trình khu nghỉ dưỡng; bản ý tưởng thiết kế của trẻ, loto (nhà, mô hình phong tắm xông hơi...); mô hình ngôi nhà, cây xanh, cây hoa...	- Dùng nắp nút, suốt chỉ... xếp tường bao, cổng; sắp xếp đồ dùng tạo nên công trình xây dựng phù hợp với từng nhánh.		X	
	- Xây dựng công viên nước.	- Trẻ biết xếp tạo thành mô hình công viên nước với các khu: khu để xe, phòng bán vé, các trò chơi trong công viên, bể bơi, ...	- Thẻ đeo, bản mẫu thiết kế công trình; - Bảng ý tưởng thiết kế của trẻ, loto và 1 số loại mô hình.	- Biết đặt tên cho công trình xây dựng và bước đầu biết giới thiệu về công trình xây dựng khi có khách đến thăm quan. - Thu dọn đồ dùng khi chơi xong.	X		X
3. Góc học tập	- Tạo nhóm 9 đối tượng, so sánh thêm bớt trong phạm vi 9, chia đôi nhóm 9 đối tượng	- Trẻ biết tạo nhóm số lượng 9, so sánh thêm bớt trong phạm vi 9, chia đôi nhóm 9 đối tượng thành 2 phần.	- Bảng chơi phân loại, thẻ lo tô về HTTN - Lô tô về HTTN, hành vi đúng sai về bảo vệ	- Trẻ về góc chơi và lựa chọn nội dung chơi, lấy đồ dùng chơi - Trẻ xem mẫu gợi ý của cô và chơi theo mẫu	X	X	X

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
	thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau.		môi trường, nguồn nước, xử lí rác thải, ...	- Trẻ sáng tạo cách chơi. - Lựa chọn trò chơi khác khi đã chơi xong trò chơi trước			
	- Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	- Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	- Chữ cái, bút, giấy...	- Phối hợp cùng bạn khi chơi	X	X	X
	- Lựa chọn hành vi " đúng" - " sai" với môi trường	- Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng gì đến nguồn nước.	- Bảng chơi. - Lô tô hình ảnh về các hành vi đúng sai với môi trường.	- Thu dọn đồ chơi đúng chỗ khi chơi xong	X	X	X
	- Lựa chọn hành vi " đúng" - " sai" với nguồn nước.		- Bảng chơi. - Lô tô hình ảnh về các hành vi đúng sai về bảo vệ nguồn nước.		X	X	
	- Ghép tranh quá trình bốc hơi nước tạo thành mưa.	- Nhận biết quá trình tạo thành mưa.	- Tranh, lô tô hình ảnh,.. - Bảng gài.		X		X
	- Sắp xếp theo quy tắc (ABCD).	- Phát triển cho trẻ khả năng suy đoán, tư duy logic.	- Bảng chơi; - Lô tô;			X	
	- Phân biệt, nhận biết giữa ngày và đêm.	- Nhận biết sự khác nhau giữa đặc điểm đặc trưng và sinh hoạt của con người giữa ngày và đêm.	- Bảng chơi; - Hình ảnh sinh hoạt của con người giữa ngày và đêm.		X		
	- Lập bảng về ích lợi của nước	- Nhận biết những ích lợi mà nguồn nước mang đến cho con người, cây cối...	- Bảng chơi; - Bút ghi chép ,		X		

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
	- Nối chữ, ghép từ, tìm các chữ cái đã học có trong từ.	- Trẻ biết nối chữ, ghép từ, tìm các chữ cái đã học có trong từ	- Bút - Bảng chơi;		X	X	X
	- Bé chơi ghép nét chữ: Trẻ chọn các nét chữ đã được cắt rời ghép lại với nhau tạo thành các chữ cái.	- Giúp trẻ nhận biết đặc điểm của chữ. - Trẻ dễ nhớ và khắc sâu kiến thức hơn.	- Bảng chơi; - Các nét chữ cắt rời;		X	X	X
	- Đo dung tích các vật.	- Biết sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Ca, chai, bút vạch, ...			X	
*Góc sách truyện	- Đọc thơ chữ to những bài thơ trong chủ đề giao thông	- Trẻ biết đọc thơ theo tranh từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, đọc to.	- Tranh thơ chữ to bài thơ Bỏ rác vào thùng (2),	- Đeo thẻ thỏa thuận chơi và lấy đồ dùng chơi. - Chơi các trò chơi trong góc chơi theo gợi ý của cô. - Thu dọn đồ dùng đồ chơi.	X	X	X
	- Kể chuyện theo tranh về chủ đề HTTN: Giọt nước tí xíu(1); Thùng rác trò chuyện (3); ...	- Trẻ biết kể chuyện theo tranh theo trình tự.	- Tranh chuyện; - Que chỉ;		X		X
	- Bé đọc sách, xem sách.	Trẻ mở sách và xem sách từ phần mở đầu đến phần kết thúc, đọc sách từ trên	- Sách khám phá khoa học về hiện tượng tự nhiên cho bé.		X	X	X

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
		xuống dưới, từ trái sang phải.					
	- Kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi đệt, rồi tay.	- phát triển tư duy, trí tưởng tượng và ngôn ngữ cho trẻ.	- Rối tay, Rối que,... - Sa bàn.			X	
	- Làm album về các hoạt động diễn ra vào dịp nghỉ hè.	- Bé biết được các hoạt động khi nghỉ hè.	- Tranh, sách, lịch cũ để trẻ sưu tầm hình ảnh.		X	X	X
4. Góc nghệ thuật	- Hát và vận động theo giai điệu một số bài hát trong chủ đề.	- Trẻ hát, sáng tạo khi vận động theo giai điệu các bài hát trong chủ đề.	- Nhạc các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với (1); Bé giữ môi trường màu xanh (2); Mùa hè đến (3) - Dụng cụ âm nhạc: Phách, trống, xắc xô...	- Trẻ lựa chọn đồ dùng và nguyên vật liệu khác nhau cùng chơi Trẻ phối hợp chơi cùng bạn -Trao đổi ý tưởng của mình với các bạn cùng nhóm chơi.	X	X	X
	- Trang trí tranh rồng về chủ đề hiện tượng tự nhiên, bé bảo vệ môi trường.	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để trang trí những bức tranh.	- Một số nguyên vật liệu: giấy màu, xốp màu, len vụn, hạt hạt, lá cây, trấu, rơm, keo, kéo; màu nước, trang trí tranh rồng.	- Trẻ mang sản phẩm sang góc bán hàng, xây dựng giao bán - Trẻ thu dọn đồ dùng đồ.	X	X	X
	- Cắt dán cây xanh	- Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh.	- Giấy màu; keo; - Khăn lau tay; ... - Kéo.			X	
	- Làm dù	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Túi ni lông; Giấy... - Dây				X
	- Làm chổi.		- Lá chuối khô, Rơm, lá khô; ... Dây buộc, Que làm cán chổi.			X	

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
	- Làm phao bơi	- Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, NVL phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Xốp, Bóng, can nước.... - Băng dính, kéo, ...		X		
	- Gấp quạt giấy.	- Biết phối hợp các kĩ gấp để tạo thành các sản phẩm.	- Giấy. - Keo.		X		
	- Làm bình lọc nước.	- Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, NVL phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Bình nhựa. - Than, Bông, Cát, sỏi, ... - Nước bẩn				X
5. Góc thiên nhiên	Thực hành gieo/trồng và chăm sóc cây	- Thích chăm sóc cây. - Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường..	- Dụng cụ gieo trồng và chăm sóc cây cho trẻ thực hành.	- Trẻ đeo thẻ chơi. - Thỏa thuận nội dung chơi. - Dùng cuốc, xẻng, bình tưới nước cho cây xanh...dùng khăn để lau lá cây.	X	X	X

NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN